TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:16/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 08 - 11 - 2019.
V/v: *"Tranh chấp xin ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Nhựt**;**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Nguyễn Thị Xuân H
2/ Bà Hoàng Thị X.
Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim N - Thư ký Tòa án nhân dân Hện D, tỉnh L.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện D tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị L - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện D, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 189/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc: "*Tranh chấp xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXX-DS ngày 14 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2019/QĐ - HPT ngày 31/10/2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn***:** Chị Phạm Thị Kim C, sinh năm: 1992;
Địa chỉ: số 292 xóm 1 T, xã T, Hện Đ, tỉnh L.
*Bị đơn***:** Anh Nguyễn Thế H, sinh năm: 1985;
Địa chỉ: thôn PR, xã P, Hện D, tỉnh L.
(chị C có mặt, anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Phạm Thị Kim C trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thế H có yêu thương và tự nguyện kết hôn c sống với nhau từ năm 2015. Hai bên có đăng ký kết hôn tại UBND xã P vào ngày 31/12/2015. Sau khi tổ chức lễ cưới, chị và anh H thuê nhà trọ sống tại thị trấn L, Huyện Đ để thuận tiện cho việc của chị. Thường ngày chị đi dạy học, anh H chạy xe thuê. Hai bên sống hạnh phúc đến tháng 07/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh H sống không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên rượu chè, cờ bạc, lô đề gây nợ nần, đã bán hết tài sản đồ dùng sinh hoạt của vợ chồng vào lô đề, cờ bạc. Từ khi chị sinh con là tháng 08/2017 cho đến nay chị và anh H đã sống ly thân. Từ khi sống ly thân, anh H cũng không có trách nhiệm với con, không thăm hỏi con, chỉ đến thăm con 01 lần vào ngày đầy tháng của con. Thời gian trôi qua anh H không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn anh Nguyễn Thế H.

- *Về con c:* Chị C và anh H có 01 con c tên Nguyễn Minh Q, sinh ngày: 23/8/2017, cháu Q do chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng từ nhỏ đến nay, phía anh H không có trách nhiệm với con, vì vậy chị xin được quyền nuôi dưỡng cháu và

không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con c.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Trong thời gian chung sống, chị C và anh H không có tài sản chung, không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh Nguyễn Thế H đều vắng mặt. Đồng thời, vào ngày 30/9/2019 chị Phạm Thị Kim C có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn chị Phạm Thị Kim C vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn và yêu cầu được nuôi dưỡng con chung với anh Nguyễn Thế H.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện D:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý cho đến thời điểm xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Kim C, cho chị Phạm Thị Kim C và anh Nguyễn Thế H được ly hôn với nhau; Về con chung: giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày: 23/8/2017 cho chị Phạm Thị Kim C được trực tiếp nuôi dưỡng, tài sản c và nợ c không yêu cầu nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa của nguyên đơn, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án *"Xin ly hôn"* giữa nguyên đơn chị Phạm Thị Kim C và bị đơn anh Nguyễn Thế H. Anh Nguyễn Thế H có nơi cư trú tại: thôn PR, xã P, Hện D, tỉnh L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện D theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Việc bị đơn anh Nguyễn Thế H vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai theo đúng quy định tại các Điều 175, 177, 179 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015. Vì vậy, theo quy định tại các Điều 227, 228, 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án và giành quyền kháng cáo vắng mặt cho anh Nguyễn Thế H là đủ.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Xét quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh H là hợp pháp. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P theo giấy chứng nhận kết hôn số 56/2015 quyển số 01/2015 ngày 31/12/2015. Hai bên c sống có thời gian hạnh phúc ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, do anh H sống không có trách nhiệm với gia đình, thường rượu chè, cờ bạc, lô đề. Từ tháng 08/2017, chị C về nhà bố mẹ ruột sinh con, phía anh H không thăm hỏi, động viên, hai bên sống ly thân từ tháng 08/2017 cho đến nay. Thời gian sống ly thân đến nay, anh H không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Quá trình làm việc và tại phiên tòa anh Nguyễn Thế H vắng mặt, quá trình Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh H đến giải quyết nhưng anh H đều không đến, không hợp tác, không có thiện chí mong muốn đoàn tụ. Tại phiên tòa hôm nay, chị Phạm Thị Kim C vẫn cương quyết xin được ly hôn với anh Nguyễn Thế H. Chứng tỏ mâu thuẫn giữa đôi bên đã trầm trọng, đời sống c không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu có níu kéo để hai bên về c sống lại cũng không hạnh phúc. Nên cho hai bên được ly hôn là phù hợp với thực tế và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về con chung:* Tại phiên tòa hôm nay, chị Phạm Thị Kim C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Minh Q và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu được nuôi con chung của chị C thấy rằng: Cháu Nguyễn Minh Q được chị C là người trực tiếp nuôi dưỡng từ nhỏ cho đến nay. Hơn nữa chị C hiện nay là giáo viên, có công việc và thu nhập ổn định. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi……"*. Tại thời điểm xét xử, cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23/8/2017 chưa tròn 36 tháng tuổi. Vì vậy để đảm bảo cho cháu Q có điều kiện tốt nhất để phát triển ổn định, cần chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị Phạm Thị Kim C, giao cháu Nguyễn Minh Q cho chị C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là đúng với quy định của pháp luật. Về phần cấp dưỡng nuôi con hung, do chị C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

- *Về tài sản c và nợ chung:* Tại phiên tòa hôm nay chị Phạm Thị Kim C không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

[3] Về án phí: Chị Phạm Thị Kim C phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Thế H không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39; Các Điều 175, 177, 179, 220, 227, 228, 235, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Kim C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị Kim C và anh Nguyễn Thế H ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 56/2015 quyển số 01/2015 ngày 31/12/2015 tại UBND xã P, Hện D, tỉnh L chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung:

Giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23/8/2017 cho chị Phạm Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Q trưởng thành.

Anh Nguyễn Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3.Về án phí: Buộc chị Phạm Thị Kim C phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng do chị C đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0015895 ngày 21/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Phạm Thị Kim C được quyền kháng cáo; riêng anh Nguyễn Thế H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (hoặc niêm yết) để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh L xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014".

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh L;
- VKS Huyện D;
- THA dân sự Huyện D;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Nhựt